THUỐC CHỦNG NGỪA BỊNH BẠI LIỆT

NHỮNG GÌ QUÍ VỊ CẦN BIẾT

1 Bịnh bại liệt là gì?

Bại liệt là một bịnh gây ra bởi một loại siêu vi khuẩn. Siêu vi khuẩn này đi vào cơ thể đứa bé (hoặc cơ thể người lớn) xuyên qua miệng. Thỉnh thoảng nó không gây ra bịnh hoạn trầm trọng. Nhưng thỉnh thoảng nó gây ra *bại liệt* (không thể cử động tay hoặc chân). Nó có thể gây chết người nào nhiễm phải nó, thường thì do làm bại liệt các bắp thịt giúp con người thở.

Bịnh bại liệt trước kia là rất thông thường ở trên nước Mỹ. Bịnh đã làm bại liệt và chết hàng ngàn người mỗi năm trước khi chúng ta có thuốc chủng ngừa cho bịnh này.

2 Tại sao phải được chủng ngừa ?

Thuốc chủng ngừa bịnh bại liệt loại khử hoạt tính (IPV) có thể ngăn ngừa bịnh bại liệt.

Lịch sử: Vào năm 1916 dịch bại liệt trên nước Mỹ đã giết chết 6,000 người và làm bại liệt thêm 27,000 người. Vào những năm đầu của thập niên 1950 đã có hơn 20,000 trường hợp của bịnh bại liệt xảy ra mỗi năm. **Việc chủng ngừa bịnh bại liệt đã được khởi sự năm 1955.** Đến năm 1960 số trường hợp mắc bịnh đã giảm xuống còn khoảng 3,000, và đến năm 1979 chỉ còn có 10 trường hợp. Sự thành công của việc chủng ngừa bịnh bại liệt trên nước Mỹ và trên những quốc gia khác đã làm phát khởi nổ lực trên toàn thế giới để loại mất hẳn bịnh bại liệt.

Ngày nay: Không còn bịnh bại liệt không kiểm chế được nào được báo cáo trên nước Mỹ trong hơn 20 năm qua. Nhưng bịnh này hiện còn là thông thường ở vài nơi trên thế giới. Chỉ cần có một trường hợp bịnh bại liệt từ một quốc gia khác để đem bịnh trở lại nếu chúng ta không được bảo vệ bởi chủng ngừa. Nếu nổ lực để loại mất hẳn bịnh này trên toàn thế giới được thành công, một ngày nào đó chúng ta sẽ không còn cần thiết phải chủng ngừa. Từ giờ cho đến lúc đó, chúng ta phải giữ cho con chúng ta được chủng ngừa.

3 Ai nên được chủng ngừa và khi nào ?

Thuốc chủng ngừa khử hoạt tính (IPV) là loại thuốc chích, được tiêm vào chân hoặc cánh tay, tùy theo tuổi tác. Thuốc chủng ngừa bại liệt có thể được chủng cùng lúc với các loại thuốc chủng ngừa khác.

Trẻ em

Hầu hết mọi người được chủng ngừa bại liệt khi họ còn là trẻ em. Các trẻ em được chủng 4 liều thuốc loại IPV, ở những tuổi:

- ✔ Một liều lúc được 2 tháng
- ✔ Một liều lúc được 4 tháng
- ✔ Một liều lúc được 6-18 tháng
- ✔ Một liều tăng thế lúc được 4-6 tuổi

Người lớn

Hầu hết người lớn không cần chủng ngừa bởi vì khi là trẻ em họ đã được chủng ngừa rồi. Tuy nhiên có ba nhóm người lớn có cấp độ nguy hiểm cao và *phải* nghĩ tới việc chủng ngừa:

(1) những người đi du lịch sang những khu vực trên thế giới mà nơi đó bịnh bại liệt thường xảy ra,
(2) những nhân viên các phòng thí nghiệm có thể chạm xúc siêu vi khuẩn bịnh bại liệt, và
(3) những nhân viên chăm sóc sức khỏe điều trị các bịnh nhân có thể có bịnh bại liệt.

Những người lớn thuộc trong ba nhóm đó mà **chưa hề được chủng ngừa chống bịnh bại liệt** phải được chủng ngừa với 3 liều thuốc loại IPV:

- ✔ Liều thứ nhứt bất cứ lúc nào,
- ✔ Liều thứ nhì từ 1 tới 2 tháng sau,
- ✔ Liều thứ ba 6 tới 12 tháng sau liều thứ nhì.

Những người lớn trong ba nhóm này mà **đã được tiêm 1 hoặc 2 liều** thuốc chủng ngừa bại liệt trong quá khứ phải tiêm 1 hoặc 2 liều thuốc còn lại. Dù bao lâu đã đi qua từ lúc được tiêm liều thuốc (hoặc nhiều liều) trước kia cũng không hề gì.

Những người lớn trong ba nhóm này mà **đã được chủng với 3 liều** hoặc nhiều hơn thuốc chủng ngừa bịnh bại liệt (dù là loại IPV hoặc OPV) trong quá khứ có thể chủng liều tăng thế thuốc loại IPV.

Xin hỏi cơ sở cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quí vị để có thêm nhiều tin tức hơn.

Thuốc chủng ngừa loại uống : Không còn đề nghị dùng nữa

Có hai loại thuốc chủng ngừa bịnh bại liệt : **IPV**, là loại thuốc chích được đề nghị xử dụng hiện thời trên nước Mỹ, và thuốc chủng ngừa loại uống, còn sống (**OPV**), là loại thuốc giọt để nuốt vào.

Cho đến gần đây thuốc loại OPV đã được đề nghị dùng cho hầu hết trẻ em trên nước Mỹ. Thuốc loại OPV đã giúp chúng ta loại được bịnh bại liệt ra khỏi quốc gia, và hiện thuốc này vẫn còn được xử dụng ở nhiều nơi trên thế giới.

Cả hai loại thuốc chủng ngừa tạo miễn dịch với bịnh bại liệt, nhưng thuốc loại OPV công hiệu hơn trong việc giữ không cho bịnh lan truyền sang cho người khác. Tuy nhiên, với một số rất ít người (khoảng một trong 2.4 triệu người), thuốc loại OPV thực sự gây ra bịnh bại liệt. Vì nguy cơ mắc phải bịnh bại liệt trên nước Mỹ ngày nay là hết sức thấp, các nhà thông thạo tin rằng thuốc ngừa bịnh bại liệt loại uống không còn đáng dùng dù chỉ một nguy cơ rất nhỏ đi nữa, ngoại trừ những trường hợp có giới hạn mà bác sĩ có thể cho toa thuốc. Thuốc chủng ngừa bịnh bại liệt loại chích (IPV) không gây ra bịnh bại liệt. **Nếu quí vị hoặc con quí vị sẽ được chủng ngừa với thuốc loại OPV, hãy hỏi lấy một bản Phát Biểu Tin Tức bổ túc về Thuốc Chủng Ngừa loại OPV.**

4 Một số người không nên chủng ngừa với thuốc loại IPV hoặc phải chờ đợi .

Những người này không nên chủng ngừa với thuốc loại IPV:

- Bất cứ người nào đã từng bị phản ứng dị ứng nguy đến tánh mạng đối với các loại thuốc trụ sinh **neomycin, streptomycin** hoặc **polymycin B** không nên chích chủng ngừa bại liệt.

- Bất cứ người nào đã có phản ứng dị ứng trầm trọng với thuốc chích ngừa bịnh bại liệt không nên chích ngừa một lần nữa.

Những người này phải chờ đợi:

- Bất cứ người nào đang bị bịnh kha khá hoặc trầm trọng trong thời gian được ấn định để chích ngừa thông thường phải chờ đợi cho đến khi họ hết bịnh trước khi chích ngừa bịnh bại liệt. Những người bị bịnh nhẹ, như là cảm lạnh, ***có thể*** được chủng ngừa.

Xin hỏi cơ sở cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quí vị để có thêm nhiều tin tức hơn.

5 Có những nguy hiểm nào từ thuốc loại IPV ?

Một số người khi được chủng với thuốc loại IPV có một mụt lở nơi chỗ kim chích. Thuốc chủng ngừa được xử dụng ngày nay được biết là không bao giờ gây ra những trục trặc trầm trọng nào, và hầu hết mọi người không hề có bất cứ loại trục trặc nào với việc chích chủng ngừa.

Tuy nhiên, thuốc chủng ngừa, cũng giống như bất cứ loại y dược nào, đều có thể gây ra các trục trặc trầm trọng, như là phản ứng dị ứng trầm trọng. *Nguy cơ gây ra tổn thương trầm trọng, hoặc chết do việc chích ngừa bịnh bại liệt là vô cùng nhỏ nhoi.*

6 Phải làm gì nếu có phản ứng trầm trọng ?

Tôi phải tìm xem những gì ?
Hảy tìm xem bất cứ tình trạng bất thường nào, như là phản ứng dị ứng trầm trọng, cơn sốt cao, hoặc cách xử sự bất thường.

Nếu phản ứng dị ứng trầm trọng xảy ra, việc này có thể xảy ra trong vòng từ vài phút đến vài giờ sau khi chích. Các dấu hiệu của phản ứng dị ứng trầm trọng có thể gồm có thở khó khăn, yếu đuối, giọng khàn khàn hoặc thở khò khè, tim đập nhanh, nổi mề đai, chóng mặt, xanh xao, hoặc sưng cổ họng.

Tôi phải làm gì ?
- Gọi bác sĩ, hoặc đưa người ấy tới bác sĩ ngay tức thì.
- Nói cho bác sĩ biết việc gì đã xảy ra, ngày và giờ khi việc ấy xảy ra, và hồi nào việc chủng ngừa đã được thực hiện.
- Yêu cầu bác sĩ, y tá của quí vị, hoặc sở sức khỏe điền vào mẫu Hệ Thống Báo Cáo Trường Hợp Chủng Ngừa Nghịch Hành (VAERS), hoặc đích thân quí vị gọi đến VAERS điện thoại miễn phí ở số **1-800-822-7967**.

  Báo cáo các phản ứng sẽ giúp các nhà thông thạo học hỏi được các trục trặc có thể xảy ra với các loại thuốc chủng ngừa.

7 Chương Trình Quốc Gia Bồi Thường Thương Tích do Chủng Ngừa

Trong trường hợp hiếm có mà quí vị hoặc con quí vị có phản ứng trầm trọng với việc chủng ngừa, có một chương trình liên bang có thể giúp đở chi trả cho sự chăm sóc cho những ai đã bị tổn hại.

Về chi tiết của Chương Trình Quốc Gia Bồi Thường Thương tích Do Chủng Ngừa (National Vaccine Injury Compensation Program), quí vị gọi số **1-800-338-2382** hoặc viếng thăm chương trình trên mạng thông tin ở địa chỉ **http://www.hrsa.gov/osp/vicp/**

8 Làm sao tôi có thể học hỏi nhiều hơn ?

- Hỏi bác sĩ hoặc y tá của quí vị. Vị ấy có thể đưa cho quí vị các bản thêm vào cho cặp tài liệu chủng ngừa hoặc đề nghị các nguồn tin tức khác.
- Gọi đến chương trình tạo miễn dịch tại sở sức khỏe địa phương hoặc tiểu bang của quí vị.
- Tiếp xúc với Các Trung Tâm về Kiểm Soát Bịnh Hoạn và Phòng Ngừa (CDC) :
  - Call 1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)
  - Viếng thăm Chương Trình Quốc Gia Tạo Miễn Dịch trên mạng thông tin địa chỉ **http:/www.cdc.gov/nip**

U.S. DEPARTMENT OF HEALTH & HUMAN SERVICES
Centers for Disease Control and Prevention
National Immunization Program

Vaccine Information Statement
Polio (1/1/2000) - Vietnamese 42 U.S.C. § 300aa-26

Translation provided by the Minnesota Department of Health